

Số: **08**/2020/TT-BGDĐT

Hà Nội, ngày **23** tháng **3** năm 2020

## **THÔNG TƯ**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo**

*Căn cứ Luật giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục ngày 25 tháng 11 năm 2009;*

*Căn cứ Luật giáo dục đại học ngày 18 tháng 6 năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật giáo dục đại học ngày 19 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;*

*Căn cứ Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục; Nghị định số 07/2013/NĐ-CP ngày 09 tháng 01 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi điểm b khoản 13 Điều 1 của Nghị định số 31/2011/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2011 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 75/2006/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng,*

*Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.*

**Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và xét công nhận tốt nghiệp trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 04/2017/TT-BGDĐT ngày 25 tháng 01 năm 2017 được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 04/2018/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 02 năm 2018 và Thông tư số 03/2019/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, như sau:**

1. Đoạn đầu khoản 1 Điều 8 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Giám đốc sở GDĐT ra quyết định thành lập Hội đồng thi và các Ban của Hội đồng thi, gồm: Ban Thư ký, Ban In sao đề thi, Ban Vận chuyển và bàn giao đề thi, Ban Coi thi, Ban Làm phách, Ban Chấm thi tự luận, Ban phúc Khảo bài thi tự luận.”

2. Điểm a khoản 2 Điều 17 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Cục QLCL hoặc lãnh đạo Vụ Giáo dục Trung học;”

3. Điểm c khoản 2 Điều 18 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“c) Đề thi phải bảo quản trong hòm, tủ hay két sắt được khóa, niêm phong và bảo vệ 24 giờ/ngày; chìa khóa do Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi giữ; Trưởng ban Vận chuyển và bàn giao đề thi có thể ủy quyền bằng văn bản cho cán bộ phụ trách tổ hoặc nhóm vận chuyển giữ và bàn giao chìa khóa các thùng, hòm chứa đề thi cho các Trưởng Điểm thi.”

4. Khoản 2 Điều 19 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“2. Khu vực bảo quản đề thi, bài thi của thí sinh có lực lượng công an trực, bảo vệ 24 giờ/ngày và phải đảm bảo an toàn phòng chống cháy, nổ. Phòng bảo quản đề thi, bài thi phải đảm bảo an toàn, chắc chắn; có camera an ninh giám sát ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày; có công an trực, bảo vệ 24 giờ/ngày; có 01 (một) cán bộ của trường ĐH, CĐ làm nhiệm vụ tại Điểm thi (Phó Trưởng Điểm thi hoặc thư ký) trực tại phòng trong suốt thời gian đề thi, bài thi được lưu tại Điểm thi; riêng trong các ngày thi, thời gian trực tại phòng của cán bộ của trường ĐH, CĐ được tính kể từ thời điểm kết thúc công việc buổi thi cuối ngày thi trước đến thời điểm bắt đầu công việc buổi thi thứ nhất của ngày thi sau.”

5. Khoản 1 Điều 23 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Việc chấm thi tại mỗi Hội đồng thi được thực hiện tại không quá 02 (hai) khu vực. Khu vực chấm thi phải đảm bảo an ninh, an toàn, có đủ phương tiện phòng cháy, chữa cháy và có công an bảo vệ 24 giờ/ngày; nơi chấm thi, chấm kiểm tra bài thi tự luận và nơi bảo quản bài thi tự luận được bố trí gần nhau; bài thi trắc nghiệm được lưu trữ tại phòng xử lý và chấm bài thi trắc nghiệm hoặc được lưu trữ tại phòng chứa bài thi riêng biệt, tùy theo điều kiện thực tế của đơn vị.”

6. Sửa đổi, bổ sung đoạn thứ 3 khoản 1 và bổ sung gạch đầu dòng thứ 4 vào điểm b khoản 2 Điều 26 như sau:

“Bộ GDĐT chỉ đạo thanh tra trực tiếp tất cả các nhiệm vụ của Ban Chấm thi trắc nghiệm theo quy định của Quy chế này.”

“- Cán bộ công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.”

7. Điểm a khoản 2 Điều 27 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“a) Thực hiện chấm kiểm tra ít nhất 5% số lượng bài thi của mỗi môn thi tự luận đã được cán bộ chấm thi chấm xong lần chấm thứ nhất hoặc lần chấm thứ hai theo tiến độ chấm thi môn đó và theo chỉ đạo của Trưởng ban Chấm thi; mỗi bài thi chấm kiểm tra được 01 (một) cán bộ chấm kiểm tra theo quy trình chấm lần chấm thứ nhất quy định tại Điều 25 của Quy chế này;”

8. Bổ sung điểm d vào khoản 1 Điều 29 như sau:

“d) Cán bộ công an, bảo vệ, y tế, phục vụ.”

9. Gạch đầu dòng thứ hai và thứ ba điểm b khoản 3 Điều 30 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“- Tập hợp các bài thi của một môn thi vào một túi hoặc nhiều túi, ghi rõ số bài thi và số tờ của từng bài thi hiện có trong túi; dán kín số phách cũ trên bài thi và đánh phách mới; bàn giao các túi bài thi đã được đánh phách mới cho Ban Phúc khảo bài thi tự luận. Cán bộ đánh phách phải được cách ly tuyệt đối từ khi thực hiện nhiệm vụ đánh phách đến khi hoàn thành việc chấm phúc khảo; việc giao nhận bài thi giữa Ban Thư ký Hội đồng thi và Ban Phúc khảo bài thi tự luận thực hiện theo đúng quy định tại Điều 25 của Quy chế này;

- Trong khi tiến hành các công việc liên quan đến phúc khảo, phải có ít nhất từ hai thành viên của Ban Phúc khảo trở lên và có sự giám sát của cán bộ thanh tra.”

10. Đoạn cuối khoản 3 Điều 49 được sửa đổi bổ sung như sau:

“Thí sinh bị đình chỉ thi phải nộp bài thi, đề thi, giấy nháp cho CBCCT và ra khỏi phòng thi ngay sau khi có quyết định. Thí sinh bị đình chỉ thi chỉ được ra khỏi khu vực thi sau khi hết 2 phần 3 thời gian làm bài thi tự luận và sau khi hết giờ làm bài thi trắc nghiệm. Thí sinh bị đình chỉ thi sẽ bị hủy kết quả toàn bộ các bài thi trong kỳ thi năm đó.”

**Điều 2.** Thay thế cụm từ “trường cao đẳng có nhóm ngành đào tạo giáo viên” và cụm từ “cao đẳng, trung cấp có nhóm ngành đào tạo giáo viên” bằng cụm từ “trường cao đẳng tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non” tại Điều 1, Điều 6 và Điều 13 của Quy chế này.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 5 năm 2020.

2. Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Quản lý chất lượng, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo; Cục trưởng Cục Nhà trường – Bộ Quốc phòng, Cục trưởng Cục Đào tạo – Bộ Công an; Giám đốc các sở giáo dục và đào tạo; Giám đốc Sở Giáo dục, Khoa học và Công nghệ Bạc Liêu; Giám đốc các đại học, học viện; Hiệu trưởng các trường đại học; Hiệu trưởng các trường cao đẳng tuyển sinh ngành Giáo dục Mầm non chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

#### **Nơi nhận:**

- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Ủy ban VHGDNTNND của Quốc hội;
- Ban Tuyên giáo TƯ;
- Bộ trưởng;
- UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Bộ Quốc phòng;
- Bộ Công an;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Cục KTVBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công báo;
- Như Điều 3;
- Công TTĐT Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ GDĐT;
- Lưu: VT, Vụ PC, Cục QLCL.



**Nguyễn Hữu Độ**

